

Số: 15/2024/ QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1957

Nơi cư trú: **Thôn D, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.**

Người đại diện theo ủy quyền: **Chị Ninh Thị Nguyễn H1**, sinh năm 1987

Địa chỉ: **Ấp I, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.**

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: **Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên thống nhất chấm dứt (hủy) thực hiện giấy sang nhượng đất viết tay lập ngày 20/3/2022 giữa bà **Trần Thị H** với anh **Nguyễn Văn S**; anh **Nguyễn Văn S** có trách nhiệm trả lại cho bà **Trần Thị H** số tiền 173.000.000đ, thời hạn trả tiền cuối cùng là ngày 22/9/2024.

Sau ngày 22/9/2024 nếu anh **S** không trả tiền thì phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Số tiền án phí của vụ án là 4.325.000đ anh Nguyễn Văn S nhận nộp. Bà H được miễn tiền án phí theo qui định nên không đề cập.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CC THADS huyện Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

NGUYỄN VĂN HUỆ